

# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Số hiệu thửa đất: 131

Tờ bản đồ địa chính: 213

Địa chỉ thửa đất: Xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

2. Diện tích: 469 m<sup>2</sup> Loại đất:.....HNK..... Tài liệu đo đạc: Bản đồ năm 2003

3. Tên chủ sử dụng đất : Đỗ Thị Xuân

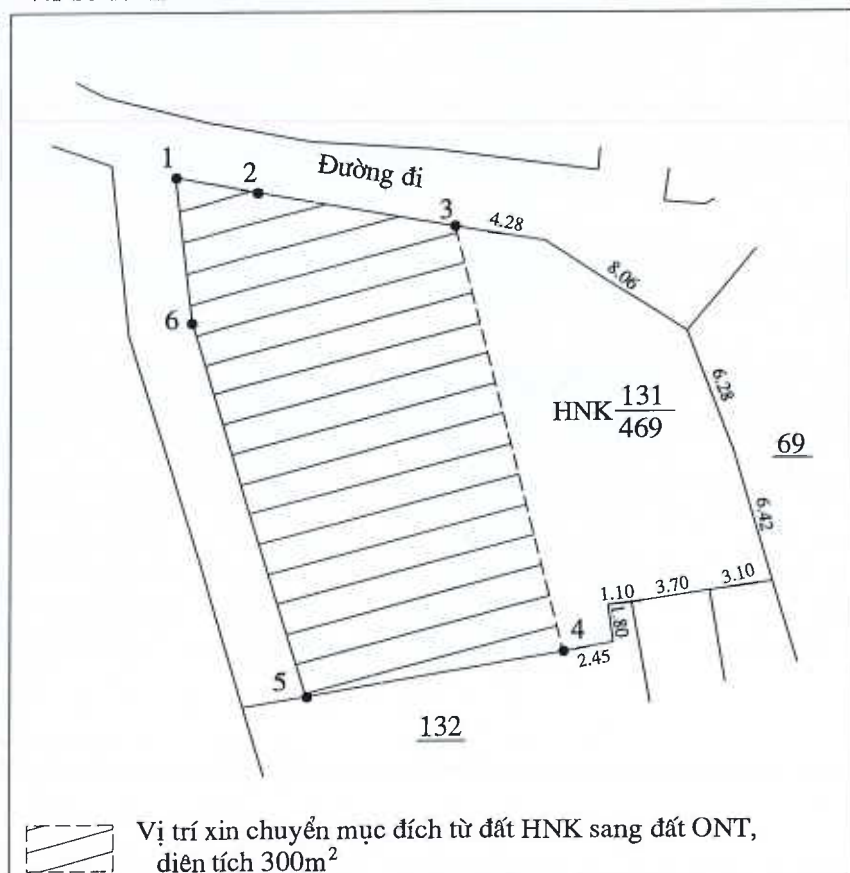
4. Giấy chứng nhận (Ghi: Đã cấp hoặc chưa cấp): Đã cấp GCNQSD đất

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (Nếu có): Không

6. Các thông tin khác cần trích lục (Theo mục đích trích lục): Chuyển mục đích

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất: (\*)

7.1 Sơ đồ thửa đất:



7.2 Chiều dài cạnh thửa

| Số hiệu<br>đỉnh thửa | Chiều dài (m) |
|----------------------|---------------|
| 1                    | 3.99          |
| 2                    | 9.54          |
| 3                    | 21.02         |
| 4                    | 12.38         |
| 5                    | 18.75         |
| 6                    | 7.01          |
| 1                    |               |
|                      |               |
|                      |               |
|                      |               |
|                      |               |

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Nguyễn Duy Thiện

Đông Sơn, Ngày 19 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Hồng Văn

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Kiểm tra thực địa thẩm định nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất phải  
xin phép của ..... Bà Đỗ Thị Xuân ..... ở xã  
Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi**

Hôm nay vào lúc 7... giờ 00 phút, ngày 14/..8../2026, tại thửa đất số  
134, tờ bản đồ số 11 (theo quy đổi tờ bản đồ tại Công văn số 4595/SNNMT-  
VPĐK ngày 30/6/2025 là tờ bản đồ số 213), xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

**I/ Chúng tôi gồm có:**

1/ ĐD Phòng Kinh tế xã Đông Sơn:

Ông: Nguyễn Duy Thiện Chuyên viên.

2/ Người đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

..... Bà Đỗ Thị Xuân ..... có đất ở Đông Sơn, tỉnh  
Quảng Ngãi

**II/ Nội dung:**

Phòng Kinh tế xã Đông Sơn tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng  
đất từ đất nông, lâm, thủy sản sang đất ở nông thôn (ONT) của  
..... Bà Đỗ Thị Xuân ..... có đất ở Đông Sơn,  
tỉnh Quảng Ngãi; để có cơ sở tham mưu trình UBND xã Đông Sơn cho phép  
chuyển mục đích sử dụng đất, Phòng Kinh tế xã Đông Sơn và công dân phối  
hợp kiểm tra và thẩm định nhu cầu sử dụng đất, cụ thể như sau:

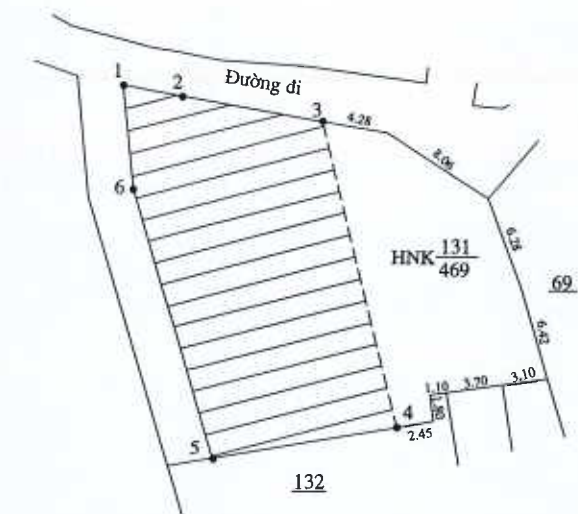
**1. Về vị trí chuyển mục đích sử dụng đất:**

- ..... Bà Đỗ Thị Xuân ..... đang sử dụng  
thửa đất số 134..., tờ bản đồ số 11. (theo quy đổi tờ bản đồ tại Công văn số  
4595/SNNMT-VPĐK ngày 30/6/2025 là tờ bản đồ số 213...), xã Đông Sơn.....  
(nay là xã Đông Sơn), diện tích 469.m<sup>2</sup>. Bà Đỗ Thị Xuân..... có đơn  
ghi ngày 03/8/2026 xin chuyển mục đích đất nông, lâm, thủy sản  
sang đất ở (ONT) 300.m<sup>2</sup>.

**- Về hiện trạng trên đất:**

..... Vị trí chuyển mục đích là đất nông  
..... Thửa đất giáp đường bê tông 2m-3m, cửa giáp  
..... đường giao thông 3m - 5m, thửa đất giáp 02  
..... mặt điền đường.

## 2. Sơ đồ vị trí xin chuyển mục đích



| Số hiệu<br>đỉnh thừa | Chiều dài (m) |
|----------------------|---------------|
| 1                    | 3.99          |
| 2                    | 9.54          |
| 3                    | 21.02         |
| 4                    | 12.38         |
| 5                    | 18.75         |
| 6                    | 7.01          |
| 1                    |               |

 Vị trí xin chuyển mục đích từ đất HNK sang đất ONT, diện tích 300m<sup>2</sup>

### 3. Về nhu cầu sử dụng đất:

- Theo ý kiến của bà Đoàn Thị Xuân..... cho biết: bà... có đơn ghi ngày ..0.3./08/2026. xin chuyển mục đích đất trồng cây... lương thực sang đất ở (ONT) 300. m<sup>2</sup> để có nhu cầu sử dụng vào mục đích đất ở để xây dựng nhà ở, công trình phụ trợ và tách thửa tặng cho con. Tuy nhiên, trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện là đất...trồng...cây...lương...thực...khác là chưa đủ điều kiện. Vì vậy, ông (bà) Đoàn Thị Xuân.. xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây...lương...thực...khác.... sang đất ở nông thôn (ONT), diện tích 300.m<sup>2</sup>

Ông (bà) Đỗ Thị Xuyến... cam kết nộp tiền sử dụng đất cho nhà nước theo quy định và sau khi chuyển mục đích xong ông (bà) Đỗ Thị Xuyến xây dựng nhà ở, công trình phụ trợ đúng vị trí xin chuyển mục đích.

+ Về quy hoạch sử dụng đất: Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

+ Về nhu cầu sử dụng đất: Trên cơ sở nhu cầu sử dụng vào mục đích sang đất ở của Bà Đỗ Thị Xuân, Phòng Kinh tế xã Đông Sơn xác nhận nhu cầu sử dụng đất của Bà Đỗ Thị Xuân là đúng và chính đáng.

4/ Ý kiến thống nhất tại buổi kiểm tra:

Trên cơ sở kết quả kiểm tra và ý kiến nhu cầu sử dụng đất của Bà Đỗ Thị Xuân; Phòng Kinh tế xã Đông Sơn xét thấy trường hợp của Bà Đỗ Thị Xuân đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lương thực sang đất ở nông

thôn (ONT) với diện tích  $3.00\text{m}^2$  tại thửa đất số 131, tờ bản đồ số 11 ~~11~~ (theo tờ bản đồ quy đổi là tờ bản đồ số 213.)

Biên bản kết thúc vào lúc ..8.. giờ 00 phút cùng ngày, các bên tham gia thống nhất nội dung và cùng ký tên dưới đây./.

**Đại diện Phòng Kinh tế**

**Xã Đông Sơn**



Nguyễn Duy Thiện

**Người xin phép chuyển mục đích**

Xuân  
Đỗ Thị Xuân



CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI  
Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh  
Thời gian ký: 10/08/2026 08:35:19

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI  
CHI NHÁNH VPĐKĐĐ KHU VỰC I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3457/CNKVI

Bình Sơn, ngày 10 tháng 8 năm 2026

Về việc cung cấp thông tin đất đai  
theo công văn số 1065/PKT.ĐĐ

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Đông Sơn

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực I nhận được công văn số 1065/PKT.ĐĐ ngày 04/08/2026 của Phòng Kinh tế xã Đông Sơn về việc đề nghị cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất đối với bà Đỗ Thị Xuân, tại xã Đông Sơn; Sau khi xem xét nội dung, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực I cung cấp, như sau:

Qua sao lục hồ sơ địa chính đang lưu trữ tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực I thì thửa đất số 131 tờ bản đồ số 11, xã Bình Châu nay là tờ bản đồ số 213 xã Đông Sơn được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp GCN số vào sổ CS 07122 ngày 18/05/2020 và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh Bình Sơn ký trang 3 cho bà Đỗ Thị Xuân ngày 11/08/2020 có sổ địa chính quyển 21, xã Bình Châu.

*(có trang sổ địa chính kèm theo)*

Cung cấp Trích lục bản đồ địa chính theo mẫu Phụ lục 19. *(Kèm theo)*

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực I cung cấp thông tin để Phòng Kinh tế xã Đông Sơn biết ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT<sub>(T.Khiem)</sub>

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Văn

# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 131

Tờ bản đồ số: 213

Xã: Đông Sơn Tỉnh: Quảng Ngãi

2. Diện tích: 469.0 m<sup>2</sup> Loại đất: HNK Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính năm 2003

3. Tên người sử dụng đất: Đỗ Thị Xuân

4. Giấy chứng nhận (ghi: đã cấp hoặc chưa cấp): Đã cấp

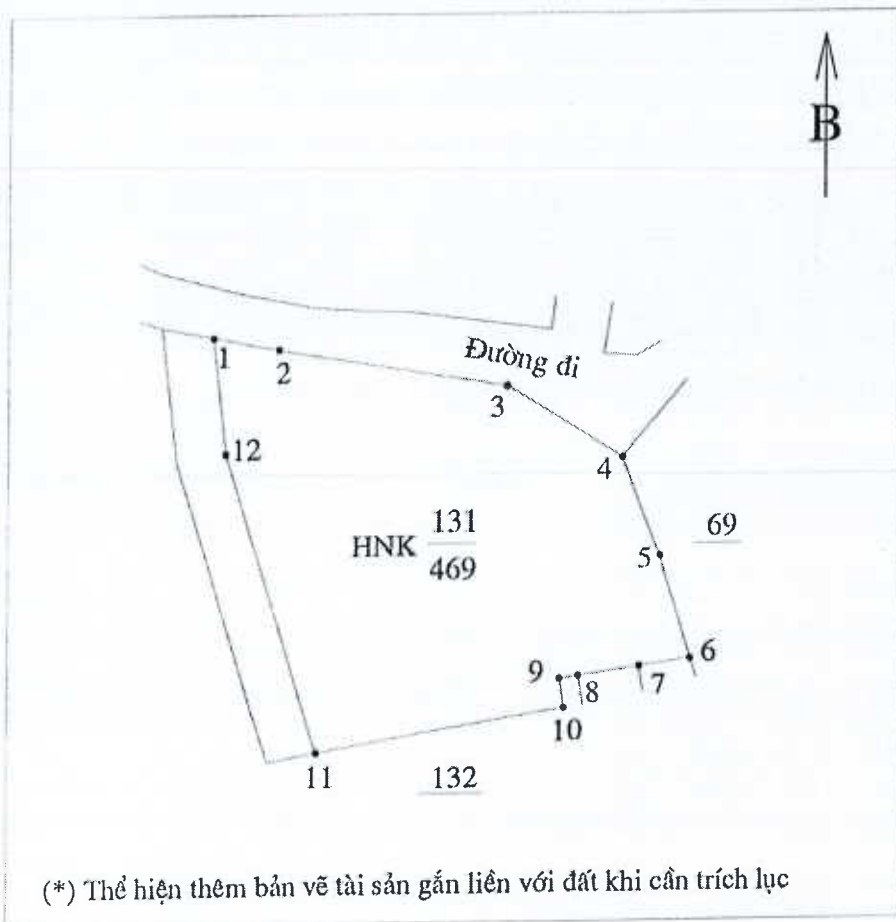
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): Không thay đổi

6. Các thông tin khác cần trích lục (theo mục đích sử dụng trích lục):

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất: (\*)

8. Kích thước cạnh:

| Số hiệu<br>đỉnh thửa | Chiều dài (m) | Số hiệu<br>đỉnh thửa | Chiều dài (m) |
|----------------------|---------------|----------------------|---------------|
| 1                    | 3.99          | 11                   | 18.75         |
| 2                    |               | 12                   | 7.01          |
| 3                    | 13.82         | 1                    |               |
| 4                    | 8.06          |                      |               |
| 5                    | 6.28          |                      |               |
| 6                    | 6.42          |                      |               |
| 7                    | 3.10          |                      |               |
| 8                    | 3.70          |                      |               |
| 9                    | 1.10          |                      |               |
| 10                   | 1.80          |                      |               |
| 11                   | 14.83         |                      |               |



NGƯỜI TRÍCH LỤC  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Chen

Ngày 01 tháng 1 năm 2026  
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC I



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
(Ký, đóng dấu)

2

UBND XÃ ĐÔNG SƠN  
PHÒNG KINH TẾ

Số:1065 /PKT.ĐĐ

Về việc đề nghị cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất của bà Đỗ Thị Xuân, tại xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đông Sơn, ngày 04 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi,  
Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực I

Phòng Kinh tế xã Đông Sơn có tiếp nhận hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất của bà Đỗ Thị Xuân, địa chỉ thửa đất tại xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

| Chủ sử dụng    | Thửa đất số | Tờ BĐ số        | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Diện tích xin chuyển mục đích (m <sup>2</sup> ) | Ghi chú                             |
|----------------|-------------|-----------------|-----------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|
| Bà Đỗ Thị Xuân | 131         | 11 xã Bình Châu | 469                         | 300                                             | Nay là tờ bản đồ số 213 xã Đông Sơn |

Căn cứ theo Mục I, phần III, phụ lục I của Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, Căn cứ Quyết định số 120/2026/QĐ-UBND ngày 29/06/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 122/2026/QĐ-UBND ngày 30/06/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi quy định: “Văn phòng đăng ký đất đai hoặc chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất”.

Để có cơ sở tham mưu giải quyết hồ sơ chuyển mục đích theo quy định, Phòng Kinh tế xã Đông Sơn kính đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực I, cung cấp thông tin về cơ sở dữ liệu đất đai, lập trích lục bản đồ địa chính thửa đất của thửa đất nêu trên.

(Có Giấy chứng nhận kèm theo)

Kính đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực I quan tâm giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Phòng;
- Lưu: VT, HS.



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Hồng Vân

**Mẫu số 14. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đông Sơn, ngày...3... tháng ...8... năm 2026

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất: Đỗ Thị Xuân....., sinh ngày 10/10/1950

CCCD/CC số: 051150.001.856 Do QLHC TT & H..... cấp ngày 29/11/2021

2. Địa chỉ/trụ sở chính: Chợ Thuần Bưởi, Đông Sơn..... tỉnh Quảng Ngãi

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...):.....

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã, phường, đặc khu..., tỉnh...): Thửa số...131.... tờ bản đồ số...11..., Thôn Chợ Thuần Bưởi xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại<sup>(3)</sup>: 469m<sup>2</sup>.....

- Thời hạn sử dụng đất: 12-2069.....

- Hình thức sử dụng đất<sup>(4)</sup>: HNLK.....

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: Xin chuyển 300...m<sup>2</sup> từ đất HNLK.....sang đất ở tại nông thôn.

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m<sup>2</sup>) (nếu có)<sup>(5)</sup>: .....

- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác:.....

- Hình thức sử dụng đất:.....

6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có):

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): .....

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có)<sup>(6)</sup>: .....

**Người làm đơn**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Xuân  
Đỗ Thị Xuân

Số: /GTN-TTPVHCC  
Mã số hồ sơ: H48.216-260803-0003

Quảng Ngãi, ngày 3 tháng 8 năm 2026



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ  
(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: **UBND Xã Đông Sơn**  
Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân/ tổ chức: **ĐỖ THỊ XUÂN**  
Số định danh của cá nhân/ tổ chức: 051150001856  
Địa chỉ: Thôn Châu Thuận Biển, Xã Đông Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi  
Địa chỉ thửa đất: Thửa số 131, tờ bản đồ số 11, thôn Châu Me, Xã Đông Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi  
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0353916701  
Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0  
Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thành phần hồ sơ:

| STT | Tên giấy tờ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Loại giấy tờ | Số lượng |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----------|
| 1   | Một trong các giấy tờ sau: + Bản sao một trong các giấy chứng nhận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã được cấp theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành vẫn có giá trị pháp lý và không phải cấp đổi sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. + Quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ. + Văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư hoặc thể hiện thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với trường hợp sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư. | Bản chính    | 1        |
| 2   | Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Bản chính    | 1        |
| 3   | Các tờ khai thuế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Bản chính    | 1        |

Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)  
Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 15 (Ngày làm việc)  
Thời gian nhận hồ sơ: 16 giờ 16 phút, ngày 03 tháng 08 năm 2026  
Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 07 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 08 năm 2026  
Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đông Sơn  
Ghi chú:  
Vào sổ theo dõi, Quyền số: ....., Số thứ tự: ..... (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ<sup>1</sup>  
(Ký và ghi rõ họ tên)  
Xuân  
Đỗ Thị Xuân

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ  
(Ký và ghi rõ họ tên)  
Cao

**Ghi chú:**

1. Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này.
2. Khi nhận kết quả đề nghị cá nhân, tổ chức mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
3. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị cá nhân, tổ chức hoàn thành trước khi nhận kết quả.
4. Số điện thoại liên hệ của Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã:

**5. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:**

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- + Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- + Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



Quảng Ngãi, ngày 3 tháng 8 năm 2026

Mã số hồ sơ: H48.216-260803-0003

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

| TÊN CƠ QUAN/<br>PHÒNG BAN/NGƯỜI<br>CÓ THẨM QUYỀN |                                                                                                                                             | THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ                            |  | Kết quả giải<br>quyết hồ sơ<br>(Trước /<br>đúng/quá<br>hạn) | GH<br>CHÚ |
|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------|-----------|
| 1. Giao:<br>BỘ PHẬN TNTKQ                        | ..... giờ..... phút,<br>ngày 8 tháng 8 năm 2026                                                                                             | ..... giờ..... phút,<br>ngày 03 tháng 8 năm 2026      |  |                                                             |           |
| 2. Nhận: .....                                   | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br><br>Bùi Thanh Cường | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>Nguyễn Hồng Vân  |  |                                                             |           |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày 5 tháng 8 năm 2026                                                                                                |                                                       |  |                                                             |           |
| 2. Nhận: .....                                   | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>Nguyễn Hồng Vân                                                                                        | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>Nguyễn Duy Thiên |  |                                                             |           |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày 4 tháng 8 năm 2026                                                                                                |                                                       |  |                                                             |           |
| 2. Nhận: .....                                   | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>Nguyễn Duy Thiên                                                                                       | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>Nguyễn Hồng Vân  |  |                                                             |           |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày 4 tháng 8 năm 2026                                                                                                |                                                       |  |                                                             |           |
| 2. Nhận: .....                                   | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>Nguyễn Hồng Vân                                                                                        | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>VPK              |  |                                                             |           |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày 10 tháng 8 năm 2026                                                                                               |                                                       |  |                                                             |           |
| 2. Nhận: .....                                   | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>VPK                                                                                                    | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br>Nguyễn Hồng Vân  |  |                                                             |           |
| 1. Giao: .....                                   | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....                                                                                       |                                                       |  |                                                             |           |

|                |                                                                                           |                                                              |  |  |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--|--|
| 2. Nhận: ..... | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br><i>Nguyễn Hồng Vân</i>                               | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br><i>Nguyễn Duy Thiến</i> |  |  |
| 1. Giao: ..... | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....                                     |                                                              |  |  |
| 2. Nhận: ..... | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br><i>Nguyễn Duy Thiến</i>                              | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br><i>Nguyễn Hồng Vân</i>  |  |  |
| 1. Giao: ..... | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....                                     |                                                              |  |  |
| 2. Nhận: ..... | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)<br><i>Nguyễn Hồng Vân</i>                               | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                            |  |  |
| 1. Giao: ..... | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....                                     |                                                              |  |  |
| 2. Nhận: ..... | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                         | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                            |  |  |
| 1. Giao: ..... | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....                                     |                                                              |  |  |
| 2. Nhận: ..... | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                         | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                            |  |  |
| 1. Giao: ..... | ..... giờ..... phút,<br>ngày.....tháng.....năm.....                                       | ..... giờ..... phút,<br>ngày.....tháng.....năm.....          |  |  |
| 2. Nhận: ..... | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                         | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                            |  |  |
| BỘ PHẬN TNTKQ  |                                                                                           |                                                              |  |  |
| 1. Giao: ..... | ..... giờ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....<br>(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế) |                                                              |  |  |
| 2. Nhận: ..... | Người giao<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                                                         | Người nhận<br>(Ký, ghi rõ họ tên)                            |  |  |
| BỘ PHẬN TNTKQ  |                                                                                           |                                                              |  |  |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ**  
(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ..... tháng ..... năm 2026

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:.....

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: ĐS<sup>2</sup> THỊ XUÂN.....[05] Ngày, tháng, năm sinh: .....1950.....  
[06] Mã số thuế: .....[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu:.....051150 001 856.....  
[08] Địa chỉ:.....[09] Xã/phường/đặc khu: Đông Sơn.....[10] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi  
[11] Điện thoại: 0353 916 701.....[12] Fax: .....[13] Email: .....  
[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....  
[15] Mã số thuế: .....[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:.....ngày .....

**ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:**

1. Đất: .....HNLK.....  
1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): .....131.....; Tờ bản đồ số: .....11.....  
1.2. Địa chỉ thửa đất:  
1.2.1. Số nhà: .....Tòa nhà: .....Ngõ/Hẻm: .....  
Đường/Phố: .....Thôn/xóm/ấp: .....  
1.2.2. Xã/phường/đặc khu: .....Đông Sơn.....1.2.3. Tỉnh/thành phố Quảng Ngãi  
1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....  
1.4. Mục đích sử dụng đất: .....HNLK - chuyển lên đất ONT.....  
1.5. Diện tích (m<sup>2</sup>): .....469m<sup>2</sup> HNLK chuyển 300m<sup>2</sup> ONT.....  
1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):.....  
a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:  
- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....  
- Mã số thuế:.....  
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:.....  
- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....  
b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....  
1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):..... đồng

**2. Nhà:**

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: .....Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:.....Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:.....Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m<sup>2</sup>):.....Diện tích sở hữu riêng (m<sup>2</sup>):.....

2.2. Diện tích nhà (m<sup>2</sup>):

Diện tích xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

Diện tích sàn xây dựng (m<sup>2</sup>): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng): .....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):  
.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):  
.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

| STT | Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu | Mã số thuế | Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|---------------------------------|------------|-----------------------------------|------------------|
|     |                                 |            |                                   |                  |
|     |                                 |            |                                   |                  |

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....

- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày...4 tháng...8... năm...2026

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN  
DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**

Họ và tên: .....

Chức vụ chuyên môn về thuế  
số: .....

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc  
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/

Xác nhận điện tử)

*Xuan*  
*Đo Thị Xuân*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mẫu số: **01/TK-SDDPNN**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng  
6 năm 2026 của Bộ Tài Chính)

**TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP**

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm **2026** [02] Lần đầu: ☒ [03] Bổ sung lần thứ: .....

**I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI**

**1. Người nộp thuế:**

[04] Họ và tên (người nhận người mua): \* ĐS. THI XUAN.

[05] Ngày/tháng/năm sinh: \* 1980

[06] Mã số thuế:

[07] Định danh cá nhân/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): \* 051150001856

[08] Địa chỉ cư trú: \*

[08.1] Số nhà: ..... [08.2] Đường/phố: ..... [08.3] Tổ/thôn: \*

[08.4] Xã/Phường/Đặc khu: \* Đông Sơn [08.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[9] Địa chỉ nhận thông báo thuế: \*

[10] Điện thoại: \*

**2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):**

[11] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế: .....

[12] Mã số thuế: .....

[13] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ..... Ngày: .....

**3. Thừa đất chịu thuế:**

**[14] Thông tin người sử dụng đất:**

| STT | Họ và tên              | MST | Định danh cá nhân/CCCD/Hộ chiếu | Tỷ lệ |
|-----|------------------------|-----|---------------------------------|-------|
|     | * <u>ĐS. THI XUAN.</u> |     | * <u>051150001856</u>           | %     |
|     | *                      |     | *                               | %     |
|     | *                      |     | *                               | %     |
|     | *                      |     | *                               | %     |
|     | *                      |     | *                               | %     |
|     | *                      |     | *                               | %     |

[15] Nguồn gốc thừa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn): .....

Trường hợp thừa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:

[15.1] Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất: .....

[15.2] Mã số thuế: .....

[15.3] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: .....

[15.4] Mã phi nông nghiệp (nếu có): .....

[16] Địa chỉ thừa đất: \*

[16.1] Số nhà: ..... [16.2] Đường/ phố: ..... [16.3] Tổ/thôn: \*

[16.4] Xã/phường/đặc khu: \* Đông Sơn [17.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[17] Là thừa đất duy nhất: ☐

[18] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/Đặc khu): .....

[19] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[19.1] Số giấy chứng nhận: \* 07122 [19.2] Ngày cấp: \* 18.5.2020 [19.3] Thửa đất số: \* 131

[19.4] Tờ bản đồ số: \* 11 [19.5] Diện tích: \* [19.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: \*

[20] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[20.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: \* m<sup>2</sup>

[20.2] Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích: m<sup>2</sup>

[20.3] Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định: m<sup>2</sup>

[20.4] Hạn mức (nếu có): m<sup>2</sup>

[20.5] Diện tích đất lấn, chiếm: m<sup>2</sup>

[21] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[21.1] Diện tích: [21.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[22] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[23] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[24.1] Loại nhà: [24.2] Diện tích: [24.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [25]:

[25.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

[25.2] Kỳ tính thuế/ Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế giảm thuế theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC  
HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ  
TỤC VỀ THUẾ**

Họ và tên: .....  
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về  
thuế số: .....

Quảng Ngãi, ngày....4... tháng....2... năm...2020

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)/Xác  
nhận điện tử

*Xuân*  
*Đỗ Thị Xuân*

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan  
có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

**QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

**I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Ông: Nguyễn Trọng**

Năm sinh: 1969, CMND số: 211915508

Địa chỉ thường trú: Xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

**Bà: Nguyễn Thị Hương**

Năm sinh: 1972, CMND số: 211915739

Địa chỉ thường trú: Xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2 1 1 1 2 2 0 1 7 0 1 0 8

CX 051037

## II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

### 1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: **131**, tờ bản đồ số: **11**  
 b) Địa chỉ: **Xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi**  
 c) Diện tích: **469m<sup>2</sup>**, (bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi chín mét vuông)  
 d) Hình thức sử dụng: **Sử dụng riêng**  
 đ) Mục đích sử dụng: **Đất trồng cây hàng năm khác**  
 e) Thời hạn sử dụng: **12/2069**  
 g) Nguồn gốc sử dụng: **Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất**

### 2. Nhà ở: -/-.

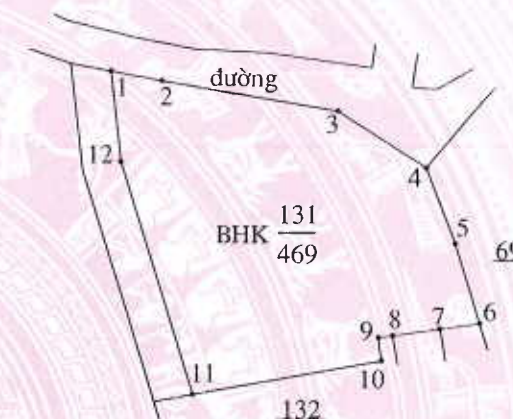
### 3. Công trình xây dựng khác: -/-.

### 4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-.

### 5. Cây lâu năm: -/-.

### 6. Ghi chú: .

## III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



| Cạnh  | Chiều dài (m) |
|-------|---------------|
| 1-2   | 3.99          |
| 2-3   | 13.82         |
| 3-4   | 8.06          |
| 4-5   | 6.28          |
| 5-6   | 6.42          |
| 6-7   | 3.10          |
| 7-8   | 3.70          |
| 8-9   | 1.10          |
| 9-10  | 1.80          |
| 10-11 | 14.83         |
| 11-12 | 18.75         |
| 12-1  | 7.01          |

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 5... năm 2020  
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI**

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đức Trung**

## IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý                                                                                                                 | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền                             |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
| Tặng cho bà Đỗ Thị Xuân, sinh năm 1950, CMND số' 210293963, địa chỉ xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, theo hồ sơ số' 170108.TA.001.1. | GIÁM ĐỐC<br>14/8/2020<br>CHÍNH HẠNH<br>BÌNH SƠN<br>Lâm Văn Phú |

Số vào sổ cấp GCN: **CS 07122**